TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 131/2023/HS-ST
Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Thoại

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2023/TLST - HS ngày 07/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐXXST-HS ngày 10/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn S, sinh năm: 1999; đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã Q, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Thắng và bà Đinh Thị Minh; tiền án: Không; tiền sự: Có 2 tiền sự: Ngày 17/10/2022 và ngày 08/11/2022 Công an thị trấn N, huyện V, tỉnh H xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt); bắt quả tang ngày 14/5/2023, tạm giữ từ ngày 15/5/2023 đến ngày 23/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt".

2. Cầm Văn T, sinh năm: 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cầm Văn N và bà Quàng Thị B; có vợ là Lường Thị (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh 2008 và con nhỏ sinh 2010; tiền sự: Quyết định số 17/2020/QĐ-XLHC ngày 22/01/2020 của Tòa

án nhân dân quận T, thành Phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/01/2022; tiền án: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/5/2023, tạm giữ từ ngày 15/5/2023 đến ngày 23/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo Thức: Ông Lê Quang Đ là trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/5/2023, Lò Văn S và Cầm Văn T đang ở nơi làm việc tại thị trấn T, V, H thì S rủ T đi mua ma túy loại Heroine về cùng sử dụng, thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng để mua 200.000 đồng ma túy Heroine T đồng ý. S điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh BKS: 89F9-1765 chở T lên khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy. Trên đường đi, T đã đưa cho S 100.000 đồng. Khi đến khu vực Từ Sơn - Bắc Ninh, S dựng xe đi vào trong ngõ mua của người đàn ông không rõ nhân thân đứng ven đường 01 gói Heroine được bọc ngoài bằng giấy bạc với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cầm tay phải đi ra chỗ T đứng đợi đưa gói ma túy S vừa mua được cho T cầm ở tay trái rồi điều khiển xe máy chở T đi đến đường K, xã K, huyện G thì bị Công an bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu được của Cầm Văn T: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 lớp giấy màu trắng ở trong cùng là chất bột màu trắng.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn S: 01 xe máy biển kiểm soát: 89F9-1765, số loại: VIVA, nhãn hiệu SUZUKI màu xanh, số khung BE4AB030109313; số máy E438-VN109313.

Theo Kết luận giám định số 3128/KLGĐ-KTHS ngày 22/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (được bọc ngoài bằng giấy bạc) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,158 gam.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKSGL ngày 31/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Lò Văn S và Cầm Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 14/5/2023.

Xử phạt: Bị cáo Cầm Văn T từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 14/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo: Thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa: Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tlà người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận Tpháp luật còn nhiều hạn chế; thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 14/5/2023, tại đường Kiêu Kỵ thuộc thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Lò Văn Svà Cầm Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,158 gam để sử dụng. Vì vậy, các

bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó Lò Văn Slà người khởi xướng và thực hành tích cực, Cầm Văn Tlà người giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe và chất lượng giống nòi. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo ý Tchấp hành pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh, phòng và chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Scó 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa; bị cáo Tcó 01 tiền sự về việc bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa. Điều này thể hiện các bị cáo không chịu rèn luyện, cải tạo mình mà lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;
- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI VIVA màu xanh, BKS: 89F9-1765 thu giữ của bị cáo Lò Văn Sắm, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Phùng Văn Quyền, sinh năm: 1981, trú tại: Như Quỳnh, Văn Lâm, Hưng Yên. Ngày 14/5/2023, anh Quyền không biết Smượn xe để đi mua ma túy. Ngày 20/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho anh Phùng Văn Quyền là đúng pháp luật.

[4]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn Sắm, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về án phí: Bị cáo Sphải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Tlà người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S và Cầm Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2023.

Xử phạt: Bị cáo Cầm Văn T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong. Trong gói niêm phong có 01 gói giấy màu trắng (được bọc ngoài bằng giấy bạc) chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine có khối lượng: 0,136 gam (đã lấy mẫu giám định 0,022 gam).

Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08/8/2023 giữa Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thức; bị cáo Sphải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an, VKSND, THADS h: G;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Trần Hồng Quang